

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày 29 – 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Âu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Bông;
Ông Hồ Quang Hiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Hường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Thùy Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện K, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Dùn P (tên gọi khác: Đặng Dùn P1)**, sinh năm 1989 tại tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn R, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Giới tính: Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bàn Đào Q, sinh năm 1959 và bà Bàn Mùi K (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2021 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Dùn P: Ông Phạm Quang L – Có mặt và ông Hoàng Ngọc T – Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt (là các Trợ giúp viên pháp lý, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Nông).

Cùng địa chỉ: Số 01, đường Chu Văn A, phường Nghĩa T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Lý Sành P2, sinh năm 1979 – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Cơ sở cai nghiện số 01, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

2/ Ông Lý Văn M – vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn R, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông.
3/ Ông Triệu Sành C – vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn R, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/01/2021, Lý Dùn P gặp một người đàn ông (không xác định được nhân thân lai lịch), người này nói với P “mua ma túy về bán kiếm lời” thì P đồng ý, P hỏi “mua ma túy ở đâu?” thì người này chở P đến một vườn cao su tại xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Khi đến vườn cao su, P đưa 550.000 đồng cho người này, sau khi nhận tiền người này một mình đi vào trong rẫy cao su còn P đợi ngoài xe, khoảng 15 phút sau người đàn ông đi ra đưa cho P một gói bên trong có một cục ma túy. Sau khi có ma túy P về nhà ông Phùng Văn P2 (chú của P tại: Thôn R, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông). Khi đến nhà ông P2, thấy không có ai P lấy số ma túy đã mua chia nhỏ và gói thành 08 gói bằng giấy bạc màu của bao thuốc lá Tây Đô và hai gói bằng vỏ giấy ngoài màu đỏ của bao thuốc lá Tây Đô, sau đó P lấy một gói ma túy ra sử dụng bằng cách hít vào mũi, do chưa sử dụng ma túy bao giờ nên khi hít ma túy vào cơ thể P bị say thuốc.

Sáng ngày 15/01/2021, P đến nhà ông Triệu Sành C mượn của ông C xe mô tô biển kiểm soát 60P6 - 5821 để đi sang nhà ông Bàn Chàn C1 (chú của P) tại thôn 5, xã Đắk R’La, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Khi mượn được xe của ông C, P quay lại nhà ông Phùng Văn P2 lấy quần áo và 09 gói ma túy còn lại bỏ trong túi áo của P đang mặc. Khi đi được một đoạn thì Lý Văn M gọi điện thoại cho P xin đi cùng nên P đồng ý. Trên đường đi, qua nói chuyện M biết P có ma túy nên hỏi mua 100.000 đồng ma túy của P, P dừng xe lấy 01 gói ma túy đưa cho M, M đưa cho P 200.000 đồng, P chưa trả lại tiền cho M thì Lý Sành P2 đi đến, biết P có ma túy nên hỏi mua 100.000 đồng, P đưa cho P2 một gói ma túy thì P2 đưa cho P 100.000 đồng, P dùng số tiền này để trả cho M.

Sau khi bán ma túy cho M và P2, Lý Dùn P một M điều khiển xe mô tô của ông C đi đến xã Đắk R’la, huyện M thì bị Công an xã T, huyện K bắt quả tang, thu giữ trên người P: 02 (hai) gói giấy được gói bằng vỏ bao thuốc “Tây Đô” và 05 (năm) gói giấy bạc màu vàng, bên trong các gói này chứa chất bột màu trắng (P khai là heroin); số tiền 200.000 (hai trăm ngàn đồng); xe mô tô biển kiểm sát 60P6-5821; 01 điện thoại di động Redmi, Số IMEI 1: 867990054493139/78, Số IMEI 2: 867990056393139/78. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Dùn P tại nhà ông Phùng Văn P2, Cơ quan điều tra Công an huyện K không thu giữ được tài liệu gì. Lý Văn M và Lý Sành P2, sau khi mua ma túy của P đã sử dụng hết bằng cách hít, đưa ma túy vào cơ thể.

Kết luận giám định số 10/KLMT-PC09 ngày 21/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận chất rắn màu trắng đựng trong năm

gói giấy bạc màu vàng và hai gói giấy màu đỏ trắng (dạng giấy của vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Tây Đô) được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 là ma túy, khối lượng 0,1911 gam là Hêrôin.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện VKSND huyện K giữ nguyên quan điểm truy tố của M đối với bị cáo Lý Dùn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của BLHS. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện VKS đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lý Dùn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Lý Dùn P từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, khoản 1 điều 46 BLHS; khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Lý Dùn P 01 (một) điện thoại di động Redmi, Số IMEI 1: 867990054493139/78, Số IMEI 2: 867990056393139/78.

Áp dụng khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 53 ngày 26/01/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện K trả lại cho ông Triệu Sành C 01 (một) xe mô tô biển kiểm sát 60P6-5821.

Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: Chất rắn màu trắng trong bì thư ký hiệu M1 hoàn lại cơ quan trung cầu sau giám định.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước 200.000 đồng của Lý Dùn P do phạm tội mà có.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Dùn P phát biểu quan điểm bào chữa: Đồng ý với tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Đồng thời, đề nghị HĐXX xem xét thêm cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt; là người đồng bào dân tộc thiểu số, không được đi học, không biết chữ, thiếu hiểu biết nên bị đối tượng xấu tác động dẫn đến việc phạm tội; Đề nghị xem xét mức hình phạt thấp nhất so với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị; Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và không có tài sản gì nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung; xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo không bào chữa gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về lý lịch bị cáo: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT không thu thập được giấy tờ liên quan đến nhân thân của bị cáo để xác định tuổi. Tòa án đã trả điều tra bổ sung, Cơ quan CSĐT đã điều tra bổ sung, tuy nhiên cũng không thu thập được các chứng cứ khác liên quan đến nhân thân của bị cáo Lý Dùn P. Tuy nhiên, lời khai của bố mẹ nuôi P là ông Đặng Văn V, bà Bàn Mùi L đều xác nhận năm 1991 ông V, bà L nhận P làm con nuôi, lúc đó P được 01 tuổi. Sau khi nhận P làm con nuôi thì 06 năm sau, ngày 22/8/1997, ông Đặng Văn V và bà Đặng Mùi L mới sinh con đầu tiên là Đặng Dùn K (24 tuổi). Tính đến thời điểm phạm tội, bị cáo Lý Dùn P đã là người thành niên (hơn 31 tuổi). Do đó, HĐXX có cơ sở áp dụng các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Bộ luật Hình sự đối với người thành niên để xét xử đối với bị cáo.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lý Dùn P đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/01/2021 tại Thôn R, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông, Lý Dùn P đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lý Văn M và Lý Sành P2 với giá 100.000 đồng mỗi người, bị Công an xã T, huyện K bắt quả tang thu giữ trên người của của Lý Dùn P 0,1911 gam ma túy là Hêrôin. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố bị cáo về “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251. Bộ luật hình sự quy định

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

c) Đối với 02 người trở lên;”

[4] Xét hành vi của bị cáo đã thực hiện xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng đối với bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, trình độ nhận thức pháp luật thấp. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Lý Dùn P là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo đề nghị về mức hình phạt chính và hình phạt bổ sung là phù hợp nên HĐXX chấp nhận. Bị cáo không thuộc trường hợp cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không được miễn án phí theo quy định.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) điện thoại di động Redmi, Số IMEI 1: 867990054493139/78, Số IMEI 2: 867990056393139/78 thu giữ của bị cáo Lý Dùn P, bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội. Do đó, cần trả lại chiếc điện thoại này cho bị cáo.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 60P6-5821 bị cáo mượn của ông Triệu Sánh C để làm phương tiện phạm tội, bị cáo không nói cho ông C biết việc bị cáo sử dụng xe vào việc bán ma túy cho người khác. Xét đây là tài sản hợp pháp của ông C nên việc cơ quan CSĐT công an huyện Krông Nô trả chiếc xe này cho ông C là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Đối với 0,1586 gam Hêrôin đựng trong một gói Zipper chỉ đồ kích thước 4x6 cm. Gói Zipper đựng mẫu hoàn trả cùng các gói giấy đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong một bì thư kích thước 11x17cm; mặt trước có ký hiệu 10/PC09 và ghi hoàn trả; mặt sau có chữ ký của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện công an huyện Krông Nô và đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Nông là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Các đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô).

[9] Đối với 0,1911 gam Hêrôin thu giữ của bị cáo, quá trình giải quyết vụ án xác định số Hêrôin này bị cáo chia nhỏ mục đích để bán kiếm lời nên Cơ quan CSĐT công an huyện Krông Nô không xử lý bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp nên cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Lý Dùn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Dùn P (tên gọi khác: Đặng Dùn P1) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lý Dùn P 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2021.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Lý Dùn P 01 (một) điện thoại di động Redmi, Số IMEI 1: 867990054493139/78, Số IMEI 2: 867990056393139/78.

Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 53 ngày 26/01/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại cho ông Triệu Sành C 01 (một) xe mô tô biển kiểm sát 60P6-5821.

Tịch thu tiêu hủy 0,1586 gam Hêrôin đựng trong một gói Zipper chỉ đồ kích thước 4x6 cm. Gói Zipper đựng mẫu hoàn trả cùng các gói giấy đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong một bì thư kích thước 11x17cm; mặt trước có ký hiệu 10/PC09 và ghi hoàn trả; mặt sau có chữ ký của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện công an huyện Krông Nô và đóng dấu giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Nông.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 200.000 đồng của Lý Dùn P.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2021 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện Krông Nô với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Lý Dùn P nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hải Âu